

Bản án số: **94/2019/HS-ST**

Ngày: 08/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Hồng Hải

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyền

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **89/2019/TLST- HS** ngày 31 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **102/2019/QĐXXST- HS** ngày 26 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **B.M.T** ; Tên gọi khác: Tý; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/5/1990; Nơi sinh: TP. HCM; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: 31/4 ấp T Đ , xã T.T.T , huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 11/12 (phổ thông); Con ông: Bùi Minh Thành, sinh năm 1959; Con bà: Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1973; Vợ: Lý Cẩm Loan, sinh năm 1992, bị cáo có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Công An huyện Đức Hòa tỉnh Long An quyết định phạt tiền theo Quyết định số 232/QĐ ngày 21/12/2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 27/12/2018 sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến ngày xét xử. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 ngày 21/12/2018 tại trước số 45/2 đường Song Hành Quốc lộ 22, ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, lực lượng Công an xã Trung Chánh tuần tra thì phát hiện thấy B.M.T đang điều khiển xe máy, biển số 59Y1-107.43 chở Trần Nguyễn Hoàng TU (Sinh năm: 1985; HKTT: 106I/5 Lạc Long Quân, P13, Q.11) ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải T đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, T khai là ma túy đá nên lập biên bản bắt người quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động Samsung, một số đầu đoản kim loại và 01

chiếc xe biển số 59Y1 – 107.43. Khám xét nơi ở của T thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 đoạn kim loại dài khoảng 07 cm có một đầu mài đẹp.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy đá từ tháng 6/2018. Để thỏa mãn cơn nghiện, cứ khoảng 7 đến 10 ngày T đến khu vực ngã ba Củ Cải tại xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn mua khoảng 5 số ma túy đá của một thanh niên thường được gọi là Tý (không rõ lai lịch) rồi mang về sử dụng, mỗi ngày T sử dụng khoảng nửa số để thỏa mãn cơn nghiện. Cụ thể, vào 08 giờ sáng ngày 21/12/2018 T một mình điều khiển xe đến ngã ba Củ Cải gặp Tý mua khoảng 5 số ma túy đá với giá 500.000 đồng cất giấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc để sử dụng. Do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Để thực hiện ý định của mình, T đến tiệm game bắn cá ở khu vực chùa Hang thuộc xã T.T.T rủ TU đi trộm cắp xe máy. TU đồng ý, khi cả hai đang đi lòng vòng tìm tài sản sơ hở thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như trên. Riêng TU thừa nhận việc cùng đi trộm cắp cùng T nhưng không biết việc T tàng trữ ma túy trong người để sử dụng.

Trong lúc bắt quả tang và khám xét tại nhà T. Lực lượng công an ngoài thu giữ ma túy còn thu giữ một số đầu đoạn, khóa đa năng dùng để mở khóa. Trong quá trình điều tra T và TU thừa nhận chuẩn bị các dụng cụ này để đi bẻ khóa lấy trộm tài sản, nhưng chưa trộm được tài sản thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 235 ngày 25/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu (được ký hiệu mẫu m) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5028g, loại Methamphetamine (MA). (BL 54)

Vật chứng thu giữ:

- + 01 gói niêm phong số 235/2019.
- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có model GT – I1900T, số Imeil 358867046374906, T dùng để liên lạc cá nhân và mua ma túy sử dụng.
- + 01 đoạn kim loại dài khoảng 10cm, 01 đoạn kim loại mài đẹp; 01 đoạn kim loại dài 7cm, một đầu được mài đẹp; 03 đoạn kim loại trên T chuẩn bị để làm công cụ trộm cắp tài sản.
- + 01 đầu kim loại màu vàng dài khoảng 03 cm hai đầu có gắn nam châm. Đây được gọi là khóa đa năng dùng để mở khóa các loại để trộm cắp tài sản.
- + 01 bình xịt hơi cay màu đen, T dùng để phòng thân chống trả nếu bị truy đuổi.
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, ống hút, đoạn thủy tinh.
- + 01 xe mô tô kiểu dáng Sirous, biển số 59Y1-107.43. T nhận cầm của Phương (không xác định rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đ trong tiệm game bắn cá tại khu vực Chùa Hang, xã T.T.T, Hóc Môn nhưng không chuộc lại nên T sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã giám định, xác minh số khung, số máy nguyên thủy và biết biển số thật là 60B5 – 270.95 là của anh L.X.T (ngụ ấp 3, Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2014 anh Thủy bán xe này cho người khác không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra đăng báo tìm chủ xe.
- + Thu giữ 01 điện thoại hiệu Zip mobile, màu đen của TU sử dụng liên lạc cá nhân. Do không liên quan đến vụ án điều tra nên Cơ quan điều tra giao cho Công an xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn tiếp nhận xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 91/CT-VKS-HS ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh truy tố B.M.T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt từ 01 năm 6 tháng – 02 năm 6 tháng tù.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

+ 01 gói nylon niêm phong bên ngoài ghi vụ 235/2019, 01 bộ sử dụng ma túy đá, 01 bình xịt hơi cay, 01 đoạn kim loại dài khoảng 10cm, 01 đoạn kim loại mài đẹp; 01 đoạn kim loại dài 7cm, một đầu được mài đẹp; 03 đoạn kim loại, 01 đầu kim loại màu vàng dài khoảng 03 cm hai đầu có gắn nam châm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có model GT – I1900T, số Imeil 358867046374906: đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Sirous, biển số 59Y1-107.43, đề nghị giao cho Chi cục THADS huyện Hóc Môn xử lý theo diện tài sản vắng chủ.

c) Về trách nhiệm dân sự: không.

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo B.M.T khai trùng khớp với bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, đây là bài học cho bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp, mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang,

biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/12/2018 tại trước số nhà 45/2 đường Song Hành, ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, bị cáo B.M.T đã có hành vi cất giấu 0,5028 gram Ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm. Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo B.M.T sinh ra lớn lên tại Tp Hồ Chí Minh, từng bị Công An huyện Đức Hòa tỉnh Long An quyết định phạt tiền theo Quyết định số 232/QĐ ngày 21/12/2009 vì tội gây rối trật tự công cộng. Bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ năm tháng 06/2018 cho đến ngày bị bắt quả tang. Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng xuất phát từ cuộc sống buông thả và thiếu ý thức chấp hành pháp luật bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng.

Bị cáo B.M.T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình Bị cáo khó khăn, bản thân Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- 01 gói niêm phong số vụ 235/2019 có 0.4233 gram ma túy loại Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi đi giám định Methamphetamine là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 đoạn kim loại dài khoảng 10cm; 01 đầu đạn kim loại mài đẹp; 01 đoạn kim loại dài khoảng 7cm, 1 đầu mài đẹp; 01 đoạn kim loại màu vàng, dài khoảng 3 cm, hai đầu có gắn nam châm; 01 bình xịt hơi cay màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm ống hút, đoạn thủy tinh và bình nhựa tất cả các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, có model GT-I1900T số Imeil 358867046374906, bị cáo dùng để liên lạc và mua bán ma túy sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn ĐEN BẠC, BKS: 59Y1-107.43 bị cáo khai cầm của nhận cầm của Phương (không xác định rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng trong tiệm game bắn cá tại khu vực Chùa Hang, xã T.T.T, Hóc Môn nhưng không chuộc lại nên T sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã giám định, xác minh số khung, số máy nguyên thủy và biết biển số thật là 60B5 – 270.95 là của anh L.X.T (ngụ ấp 3, Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2014 anh Thủy bán xe này cho người khác không rõ lai lịch. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người thanh niên thanh niên tên là Tý tại khu vực ngã ba Củ Cải tại xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn với giá 500.000 đồng mục đích mang về sử dụng cho bản thân, nhưng Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nhà ở; Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo T và Trần Nguyễn Hoàng TU chưa cấu thành tội phạm. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Zip Mobile màu đen của TU sử dụng liên lạc cá nhân, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Điều tra đã giao cho Công an xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn xử lý theo quy định. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về án phí:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo B.M.T, phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (21/12/2018).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 gói niêm phong số vụ 235/2019 có 0.4233 gram ma túy loại Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi đi giám định.

- 01 đoạn kim loại dài khoảng 10cm; 01 đầu đoạn kim loại mài đẹp; 01 đoạn kim loại dài khoảng 7cm, 1 đầu mài đẹp;

- 01 đoạn kim loại màu vàng, dài khoảng 3 cm, hai đầu có gắn nam châm.

- 01 bình xịt hơi cay màu đen.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm ống hút, đoạn thủy tinh và bình nhựa;

** Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có model GT – I1900T, số Imeil 358867046374906.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 chiếc xe gắn máy, YAMAHA SIRIUS màu sơn ĐEN BẠC, BKS: 59Y1-107.43 (biển số thật 60B5 – 270.95), số máy: 5C63-111038, số khung: RLCS5C630-8Y111038. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo lệnh nhập kho vật chứng số 42/LNK-CSĐT-MT ngày 26/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Hóc Môn).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo B.M.T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra Công an H. Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án DS H. Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.Hóc Môn;
- UBND xã T.T.T , huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Hồng Hải